

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **325/2018/DS-ST**;

Ngày: 09/10/2018;

*V/v tranh chấp “Hợp đồng
mua bán tài sản”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Xuân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Phương Khanh**

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thủy Uyên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Trong ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 311/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2018/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **VÕ THỊ THANH T** – sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp P A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* **PHÙNG THỊ NGỌC N** – sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp A A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T và chị N có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Võ Thị Thanh T trình bày:

Từ năm 2015 chị Phùng Thị Ngọc N có mua thức ăn gia cầm của chị để nuôi gà, hai bên không có ký hợp đồng nhưng có thỏa thuận miệng là chị giao thức ăn trước, mỗi đợt gà đẻ thì chị N sẽ giao trứng để trả tiền thức ăn cho chị. Chị và chị N đã trực tiếp giao dịch với nhau. Đến ngày 27/4/2018 tổng kết nợ thì chị N còn nợ chị số tiền 213.207.000 đồng, đến ngày 15/5/2018 chị N có trả số tiền 50.000.000 đồng, hiện còn nợ số tiền (chị tự nguyện tính tròn) là 163.000.000 đồng.

Nay chị khởi kiện yêu cầu chị Phùng Thị Ngọc N có nghĩa vụ trả cho chị số tiền 163.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai và các lời trình bày tại Tòa án, bị đơn chị Phùng Thị Ngọc N trình bày:

Từ năm 2015 chị có mua thức ăn chăn nuôi của chị Võ Thị Thanh T. Do làm ăn thua lỗ nên hiện nay chị vẫn còn nợ chị T số tiền mua thức ăn chăn nuôi là 163.000.000 đồng. Nay chị đồng ý trả nợ cho chị T nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chị không có khả năng trả một lần, chị xin trả dần như sau: mỗi ba tháng chị trả 10.000.000 đồng, lần trả đầu tiên vào tháng 9/2018 cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ mà các bên đang tranh chấp là “ Hợp đồng mua bán tài sản”.

Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy: Vào năm 2015 giữa chị T và chị N có thỏa thuận mua bán thức ăn chăn nuôi gà, chị T giao thức ăn cho chị N, mỗi đợt gà đẻ thì chị N giao trứng gà để trả tiền thức ăn cho chị T, hai bên trực tiếp giao dịch từ năm 2015 cho đến ngày 27/4/2018 tổng kết nợ chị N còn nợ chị T số tiền 213.207.000 đồng, sau đó chị N có trả được 50.000.000 đồng vào ngày 15/5/2018, chị T đã tính tròn là 163.000.000 đồng cho đến nay chị Nhung vẫn chưa trả được nên chị Tâm đã khởi kiện. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình chị T có cung cấp cho Tòa án sổ mua bán có chữ ký xác nhận nợ của chị N, phía chị N cũng thừa nhận chữ ký trong sổ mua bán là do chị N ký nhận nợ và hiện chị N còn nợ chị T số tiền 163.000.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở xác định giữa chị T và chị N đã xác lập một hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự. Hai bên đã không còn giao dịch mua bán nữa và từ ngày 15/5/2018 cho đến nay chị N không trả cho chị T khoản tiền nào là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, buộc chị N trả cho chị T số tiền 163.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự.

Đối với yêu cầu tính lãi: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu chị N trả tiền lãi.

Về thời gian trả: Tại phiên tòa chị N xin trả dần số tiền 163.000.000 đồng mỗi ba tháng trả 10.000.000 đồng, lần đầu tiên trả vào ngày 20/10/2018 cho đến khi hết nợ không được phía chị Tâm đồng ý và việc chị N nợ tiền chị T làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị T, nên Hội đồng xét xử buộc chị Phùng Thị Ngọc N trả cho chị Võ Thị Thanh T số tiền 163.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu của chị Võ Thị Thanh T được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị Phùng Thị Ngọc N phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự.
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Thanh T.

Buộc chị Phùng Thị Ngọc N có nghĩa vụ trả cho chị Võ Thị Thanh T số tiền 163.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi ba triệu đồng*). Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Võ Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Phùng Thị Ngọc N không trả số tiền trên thì hàng tháng chị N phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Phùng Thị Ngọc N phải chịu 8.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Võ Thị Thanh T 4.075.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0015008 ngày 14/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Báo nguyên đơn và bị đơn có mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG ;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- TAND tỉnh TG;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Xuân

